

Bản án số: 193/2020/HS-ST
Ngày: 03 – 7 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Yên.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lê Thị Thanh Hương.**

Ông Trần Xuân Giới.

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Vân Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Quang Sơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 206/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Nhật L;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 14/8/1989 tại tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Tổ 8, khu 1, phường HT, tp. H, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Đoàn thể: Không; Con ông Trần Xuân Tiến (sinh năm 1960); Con bà Nguyễn Thị Hải (đã chết); Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Chưa có;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2020; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh; Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông **Lê Văn H1** – sinh năm 1955 (Nơi cư trú: Tổ 58, khu 6, phường Cao Thắng, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh); Vắng mặt.

Ông **Nguyễn Đình Uy** – sinh năm 1983 (Nơi cư trú: Tổ 4 khu 9, phường Hồng Hải, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh); Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/4/2020 do có nhu cầu sử dụng ma túy Đá nên L đi ra khu vực sân bóng Hà Lâm, phường Hà Lâm, Tp. H để tìm mua ma túy. Tại đây L gặp và hỏi mua được 01 (một) túi ma túy Đá với giá 300.000đ của người đàn ông không quen biết. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, L đi đến đoạn đường gần Cung quy hoạch, hội chợ và triển lãm tỉnh Quảng Ninh, phường Hồng Hải, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh thì bị Công an phường Hồng Hải, Tp. H kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bản kết luận giám định số 344/GĐMT ngày 11/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ghi: Vật chứng thu giữ của Trần Nhật L là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,179gam (Không phải một trăm bảy mươi chín gam).

Quá trình điều tra Trần Nhật L khai: L sử dụng ma túy “Đá” từ năm 2007 đến nay. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/4/2020 do có nhu cầu sử dụng ma túy “Đá” nên L đi ra sân bóng Hà Lâm thành phố H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy “Đá” với giá 300.000đ. Sau khi mua được ma túy, L cất giấu trong người rồi đi ra khu vực Cung quy hoạch hội chợ triển lãm tỉnh Quảng Ninh thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Tại Cáo trạng số 174/CT - VKSHL ngày 03/6/2020 truy tố bị cáo Trần Nhật L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng và đề nghị: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Nhật L từ 15 (Mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt. Về vật chứng vụ án: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,11gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

Người làm chứng ông Lê Văn H1 và Vũ Đình Uy có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo và tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm

sát viên. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, qua khai nhận của bị cáo, đồng thời căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa đã đủ cơ sở kết luận:

Hành vi của bị cáo Trần Nhật L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo đã trưởng thành, phát triển tốt về thể chất và tư duy, nhận thức được rõ hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán hay tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đều là tội phạm bị pháp luật Nhà nước ta xử lý hết sức nghiêm khắc. Bởi lẽ việc sử dụng chất ma túy có ảnh hưởng rất tiêu cực đến sức khỏe con người, đến đời sống xã hội, là nguồn gốc gia tăng các loại tội phạm, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, lối sống buông thả, ăn chơi đua đòi, bị cáo đã sa ngã vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những thể hiện rõ thái độ coi thường pháp luật mà còn tiếp tay cho những kẻ khác mua bán trái phép chất ma túy, do vậy cần phải được xử lý nghiêm bằng biện pháp cách ly xã hội một thời gian nhất định để giáo dục cải tạo đồng thời cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được H1 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra mẹ bị cáo được Bộ trưởng Bộ công nghiệp tặng huy chương vì sự nghiệp phát triển công nghiệp Việt Nam nên nên xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]Vật chứng vụ án: Số ma túy hoàn lại sau giám định hoàn lại 0,11 gam Methamphetamine là vật nhà nước cấm, nên tịch thu tiêu hủy.

[6]Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Nhật L** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Nhật L **15 (mười lăm) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/4/2020.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy 0,11 gam ma túy Heroine hoàn lại sau giám định; (*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 208/BB – THA ngày 26/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H*).

Buộc bị cáo Trần Nhật L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP H;
- CQCSĐT CA TP H;
- THADS TP H;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Yến

